THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 999/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 23 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Hội đồng điều phối vùng trung du và miền núi phía Bắc giai đoạn 2021 - 2025

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp hoàn thiện thể chế liên kết vùng kinh tế - xã hội;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thành lập tổ chức hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 5008/TTr-BKHĐT ngày 22 tháng 7 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng điều phối vùng trung du và miền núi phía Bắc giai đoạn 2021 - 2025 (gọi tắt là Hội đồng điều phối vùng) nhằm đổi mới cơ chế điều phối vùng, thúc đẩy phát triển xanh, bền vững và toàn diện vùng trung du và miền núi phía Bắc.

Điều 2. Chức năng của Hội đồng điều phối vùng

Hội đồng điều phối vùng là tổ chức phối hợp liên ngành do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, thực hiện chức năng tham mưu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ và giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, điều phối, đôn đốc, hướng dẫn,

kiểm tra, giám sát việc thực hiện liên kết vùng, thúc đẩy phát triển xanh, bền vững và toàn diện vùng trung du và miền núi phía Bắc.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng điều phối vùng

1. Tham mưu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, nhiệm vụ, dự án có quy mô vùng và có tính chất liên kết vùng và thúc đẩy phát triển xanh, bền vững và toàn diện vùng trung du và miền núi phía Bắc, trong đó bao gồm:

- Quá trình phối hợp lập quy hoạch và tổ chức thực hiện quy hoạch vùng trung du và miền núi phía Bắc thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Quá trình triển khai Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm giai đoạn 2021 - 2030 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021 - 2025.

- Quá trình thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Quá trình triển khai thực hiện phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội thúc đẩy liên kết nội vùng, liên vùng.

- Các nguồn lực hỗ trợ trong nước và quốc tế khác cho hoạt động liên kết phát triển xanh, bền vững và toàn diện vùng trung du và miền núi phía Bắc.

2. Giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo điều phối, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các bộ, ngành, địa phương thực hiện quy hoạch vùng, cơ chế, chính sách, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án quy mô vùng, có tính chất liên kết vùng.

- Thông qua kế hoạch điều phối liên kết vùng hằng năm của vùng trung du và miền núi phía Bắc.

- Theo dõi, đôn đốc, giải quyết các vấn đề về liên kết, phối hợp giữa các bộ với các tỉnh vùng trung du và miền núi phía Bắc và giữa các tỉnh trong vùng.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương trong vùng giải quyết những vấn đề liên tỉnh thuộc thẩm quyền của các địa phương trong vùng.

3. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác:

- Tổ chức các hoạt động chung về xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch, truyền thông của vùng.

- Thành lập các tiểu ban điều phối theo ngành, lĩnh vực hoặc theo các tiểu vùng (nếu cần thiết).

- Thúc đẩy việc khai thác, sử dụng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quy hoạch vùng và hệ thống cơ sở dữ liệu liên quan phục vụ phát triển xanh, bền vững và toàn diện vùng trung du và miền núi phía Bắc.

- Thúc đẩy, hỗ trợ hình thành và phát triển Hiệp hội doanh nghiệp và các hiệp hội ngành hàng, hiệp hội nghề nghiệp, liên minh hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã của toàn vùng trung du và miền núi phía Bắc.

- Yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh vùng trung du và miền núi phía Bắc, các cơ quan, tổ chức có liên quan cung cấp các văn bản, tài liệu, thông tin, số liệu và báo cáo, giải trình các vấn đề xét thấy cần thiết để thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng điều phối vùng.

- Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức Hội đồng điều phối vùng

1. Hội đồng điều phối vùng trung du và miền núi phía Bắc bao gồm:

- Chủ tịch: Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Bình Minh;

- Phó Chủ tịch Thường trực: Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

- Phó Chủ tịch: Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- Phó Chủ tịch: Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Phó Chủ tịch: Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;

- Phó Chủ tịch: Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Ủy viên Thường trực: Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

- Các Ủy viên:

+ Thứ trưởng và tương đương của các bộ và cơ quan ngang bộ: Tài chính, Công Thương, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Quốc phòng, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban Dân tộc, Văn phòng Chính phủ.

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh: Hà Giang, Tuyên Quang, Cao Bằng, Lạng Sơn, Lào Cai, Yên Bái, Thái Nguyên, Bắc Kạn, Phú Thọ, Bắc Giang, Hòa Bình, Sơn La, Lai Châu, Điện Biên.

+ 01 Ủy viên là đại diện chuyên gia, nhà khoa học tiêu biểu thuộc cơ sở đào tạo, nghiên cứu khoa học cấp vùng.

+ 01 Ủy viên là đại diện có uy tín của cộng đồng doanh nghiệp của vùng trung du và miền núi phía Bắc.

Các thành viên Hội đồng điều phối vùng hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Thường trực Hội đồng điều phối vùng gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và Ủy viên thường trực Hội đồng.

3. Hội đồng điều phối vùng có thể thành lập các tiểu ban làm đầu mối điều phối theo ngành, lĩnh vực hoặc theo các tiểu vùng. Tiểu ban được tổ chức và hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm do Chủ tịch Hội đồng quy định.

4. Bộ máy tham mưu, giúp việc của Hội đồng điều phối vùng, các bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến hoạt động điều phối vùng, gồm: Văn phòng Hội đồng điều phối vùng, Tổ điều phối cấp bộ, Tổ điều phối cấp tỉnh và Tổ chuyên gia tư vấn.

5. Bộ Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan làm nhiệm vụ thường trực của Hội đồng điều phối vùng, sử dụng bộ máy giúp việc để tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng điều phối vùng. Bộ Kế hoạch và Đầu tư thành lập Văn phòng Hội đồng điều phối vùng, bảo đảm đủ nhân lực (công chức kiêm nhiệm) để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Nội dung, lĩnh vực hoạt động điều phối vùng

Các nội dung, lĩnh vực hoạt động điều phối liên kết vùng, thúc đẩy phát triển xanh, bền vững và toàn diện bao gồm:

1. Liên kết phát triển kinh tế - xã hội vùng trung du và miền núi phía Bắc.

2. Điều phối phát triển xanh, bền vững và toàn diện vùng trung du và miền núi phía Bắc, trong đó một số lĩnh vực ưu tiên điều phối:

- Quản lý phát triển vùng.

- Hợp tác với các nước bạn Lào, an ninh quốc phòng.

- Hợp tác về phát triển du lịch gắn với bản sắc dân tộc vùng Tây Bắc.

3. Điều phối thực hiện Quy hoạch vùng trung du và miền núi phía Bắc thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

4. Nội dung, lĩnh vực khác theo sự phân công của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 6. Sử dụng con dấu

1. Chủ tịch Hội đồng điều phối vùng sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ trong các văn bản khi thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng điều phối vùng và nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng điều phối vùng.

2. Các Phó Chủ tịch, Ủy viên Thường trực và các Ủy viên Hội đồng điều phối vùng sử dụng con dấu của cơ quan mình để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Điều 7. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Thường trực Hội đồng điều phối vùng, bao gồm cả kinh phí hoạt động của các tiểu ban điều phối (nếu có), Đoàn kiểm tra, giám sát, Văn phòng Hội đồng điều phối vùng được tổng hợp trong dự toán ngân sách chi thường xuyên hằng năm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, từ nguồn tài trợ của các tổ chức quốc tế (nếu có) và được quản lý, thanh toán, quyết toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan. Văn phòng Hội đồng điều phối vùng được sử dụng tài khoản và bộ máy tài vụ của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2. Kinh phí hoạt động của các tổ điều phối cấp bộ, ngành được tổng hợp trong dự toán ngân sách chi thường xuyên hằng năm của bộ, ngành, từ nguồn tài trợ của các tổ chức quốc tế (nếu có) và được quản lý, thanh toán, quyết toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan. Tổ điều phối cấp bộ, ngành được phép sử dụng tài khoản và bộ máy tài vụ của bộ, ngành.

3. Kinh phí hoạt động của các tổ điều phối cấp tỉnh được tổng hợp trong dự toán ngân sách chi thường xuyên hằng năm của Sở Kế hoạch và Đầu tư, từ nguồn tài trợ của các tổ chức quốc tế (nếu có) và được quản lý, thanh toán, quyết toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan. Tổ điều phối cấp tỉnh được phép sử dụng tài khoản và bộ máy tài vụ của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Chủ tịch Hội đồng điều phối vùng ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng điều phối vùng.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương liên quan, tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng điều phối vùng phê duyệt danh sách các Phó Chủ tịch, các Ủy viên của Hội đồng điều phối vùng.

3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong vùng trung du và miền núi phía Bắc và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Phạm Minh Chính